

Luyện viết Overview (tổng quan) của bài miêu tả MAPS

Viết tổng quan cho các bài miêu tả bản đồ khác với những dạng charts còn lại vì vậy chúng ta lưu ý luyện tập thêm các viết tổng quan tại đây. Công thức viết overview như sau:

As can be seen from the pictures, the town/village witnessed dramatic changes, the most important of which were/ have been/ are expected to be...

1. **Vietnamese:** Như có thể thấy từ các hình ảnh, thị trấn đã chứng kiến những sự thay đổi đáng kể, trong đó quan trọng nhất là việc xây dựng một trạm đầu máy (A) và mở rộng hệ thống giao thông công cộng (B).

English:

2. **Vietnamese:** Như có thể thấy từ các hình ảnh, thị trấn đã chứng kiến những sự thay đổi đáng kể, trong đó quan trọng nhất là việc phát triển khu vực thương mại (A) và xây dựng một bệnh viện mới (B).

English:

3. **Vietnamese:** Như có thể thấy từ các hình ảnh, thị trấn đã chứng kiến những sự thay đổi đáng kể, trong đó quan trọng nhất là việc xây dựng một trung tâm thể thao (A) và mở rộng khu vực công viên (B).

English:

4. **Vietnamese:** Như có thể thấy từ các hình ảnh, thị trấn đã chứng kiến những sự thay đổi đáng kể, trong đó quan trọng nhất là việc tái phát triển trung tâm lịch sử (A) và xây dựng một khu căn hộ cao cấp (B).

English:

5. **Vietnamese:** Như có thể thấy từ các hình ảnh, thị trấn đã chứng kiến những sự thay đổi đáng kể, trong đó quan trọng nhất là việc mở rộng cơ sở giáo dục (A) và tái phát triển khu vực biển (B).

English:

Ngoài ra, cũng 1 cách viết khác rất nâng cao có thể sử dụng trong bài viết (overview hoặc trong bài) như sau:

The Also saw/witnessed a number of changes, with A + being V3 and with B + being V3

1. **Vietnamese:** Thành phố cổ cũng chứng kiến một số thay đổi, với một khu phố lịch sử (A) bị chuyển đổi thành một khu du lịch hiện đại (B) và một nhà thờ cổ (C) đã được chuyển đổi thành một bảo tàng (D).

English:

2. **Vietnamese:** Khu vực quê hương của thị trấn cũng đã trải qua nhiều sự thay đổi, với một mỏ than cũ (*old coal mine*) (A) bị chuyển đổi thành một công viên (B) và một nhà máy cũ (C) đã được biến thành một trung tâm nghệ thuật (D).

English:

3. **Vietnamese:** Khu vực hồ cũng thấy một số sự thay đổi, với một bãi cắm trại (A) bị chuyển đổi thành một khu phức hợp nghỉ dưỡng (*resort complex*) (B) và một bến thuyền (C) đã trở thành một trung tâm thể thao nước (D).

English:

4. **Vietnamese:** Các khu phố xung quanh trung tâm thị trấn cũng đã trải qua nhiều sự thay đổi, với một số ngôi nhà cổ (A) được biến thành những cửa hàng thời trang (B) và một trường học cũ (C) đã chuyển đổi thành một thư viện (D).

English:

5. **Vietnamese:** Bờ biển (*beachfront*) cũng đã thấy một số thay đổi, với một khu cắm trại (A) bị chuyển đổi thành một khu du lịch nghỉ dưỡng (B) và một quán cà phê cũ (C) đã trở thành một trung tâm giải trí (D).

English: The beachfront also saw a number of changes, with a camping site (A) being converted into a resort tourist area (B) and an old café (C) turned into an entertainment center (D).